

GIẤY CHỨNG NHẬN BẢO HIỂM XE CƠ GIỚI

Số GCNBH: P-21/BTA/CNG/5106/603507 Số SDBS:
Tên chủ xe: VÕ NGUYỄN THÀNH

Địa chỉ 377 Tân Hương, Phường Tân Quý, Quận Tân Phú, Hồ Chí Minh CMND/Hộ chiếu 079094002053
Email: sathu0603@gmail.com
Biển kiểm soát: 78E-00015 Số khung RNYEF51D7LC196634
Hãng xe/Hiệu xe: KIA - KIA SELTOS Premium 2020 Số máy G4LDLD096294
Năm sản xuất: 2020 Số chỗ/Trọng tải /
Loại xe Xe cho thuê tự lái

THỜI HẠN BẢO HIỂM

Từ: 11/05/2021 14:02 Đến: 13/05/2021 14:00
Cấp hồi: 11/05/2021 14:02 Nơi cấp:

BẢO HIỂM VẬT CHẤT XE

Giá trị xe 745,000,000 đồng Mức khấu trừ chính 2,000,000 đồng/vụ đồng

ĐIỀU KHOẢN BỔ SUNG ĐƯỢC BẢO HIỂM

- Bảo hiểm mất cắp, cướp toàn bộ;
- Bảo hiểm không khấu hao phụ tùng khi thay thế;
- Bảo hiểm lựa chọn cơ sở sửa chữa;
- Bảo hiểm tổn thất của động cơ khi xe hoạt động trong khu vực bị ngập nước (khấu trừ 20% STBH, tối thiểu 3,000,000 đồng, tùy theo số nào lớn hơn);
- Miễn phí cứu hộ bán kính 70km, áp dụng cho xe khách dưới 24 chỗ;
- Nguyên tắc thể quyền đòi bồi thường.

GHI CHÚ QUAN TRỌNG

- Nếu giá trị xe tham gia bảo hiểm dưới giá thị trường tại thời điểm tham gia bảo hiểm thì khi có tổn thất xảy ra sẽ áp dụng bồi thường theo tỷ lệ (bồi thường không đầy đủ).
- Trong trường hợp tổn thất toàn bộ, giá trị bồi thường tối đa chính là số tiền bảo hiểm đã tham gia bảo hiểm nhưng không vượt quá giá thị trường của xe tham gia bảo hiểm tại thời điểm xảy ra tổn thất.
- Giấy chứng nhận bảo hiểm (GCNBH) này chỉ có hiệu lực và trách nhiệm bảo hiểm khi Người mua bảo hiểm đã thanh toán phí bảo hiểm cho Công ty bảo hiểm hoặc đại lý ủy quyền của công ty bảo hiểm tại thời điểm cấp GCNBH hoặc phù hợp với thỏa thuận quy định về việc thanh toán phí bảo hiểm giữa Công ty bảo hiểm và Người mua bảo hiểm/ Đại lý bảo hiểm.
- Quý khách đã đọc và hiểu rõ tất cả các nội dung được quy định trong Quy tắc bảo hiểm và các nội dung hướng dẫn, những điểm cần lưu ý của PJICO.

**ĐẠI DIỆN NGƯỜI MUA BẢO
HIỂM**

**CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM
PETROLIMEX
(Chữ ký điện tử)**



TÓM TẮT NỘI DUNG QUY TẮC BẢO HIỂM VẬT CHẤT XE Ô TÔ

Điều 1. Phạm vi bảo hiểm

1. PJICO chịu trách nhiệm bồi thường cho chủ xe những thiệt hại vật chất do thiên tai, tai nạn bất ngờ, không lường trước được trong những trường hợp sau:
- 1.1. Đâm, va (bao gồm cả va chạm với vật thể khác), lật, đổ, chìm, rơi toàn bộ xe, bị các vật thể khác rơi vào;
 - 1.2. Hỏa hoạn, cháy, nổ;
 - 1.3. Những tai họa bất khả kháng do thiên nhiên gây ra;
 - 1.4. Mất toàn bộ xe do trộm, cướp.
- 1.5 Hành vi ác ý, cố tình phá hoại của bên thứ 3 (trừ lái xe, phụ xe, người trên xe, chủ xe và hành khách trên chính chiếc xe đó)
2. Ngoài số tiền bồi thường, PJICO còn bồi thường cho chủ xe những chi phí cần thiết và hợp lý theo thỏa thuận tại Hợp đồng bảo hiểm để thực hiện các công việc theo yêu cầu và chỉ dẫn của PJICO khi xảy ra tổn thất (thuộc phạm vi bảo hiểm), bao gồm các chi phí:
- 2.1. Chi phí ngăn ngừa hạn chế tổn thất phát sinh thêm;
 - 2.2. Chi phí cứu hộ và vận chuyển xe bị thiệt hại tới nơi sửa chữa gần nhất tối đa không vượt quá 10% số tiền bảo hiểm.

Điều 2: Loại trừ bảo hiểm

PJICO không chịu trách nhiệm bồi thường bảo hiểm trong các trường hợp sau:

- 1. Hành động cố ý gây thiệt hại của chủ xe, người điều khiển xe và những người có quyền lợi liên quan đến sở hữu, khai thác và sử dụng xe.
- 2. Tại thời điểm xe tham gia giao thông xảy ra tổn thất, thiệt hại, xe không có Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ hợp lệ theo quy định của pháp luật hiện hành (trừ trường hợp bên mua bảo hiểm có nhu cầu tham gia bảo hiểm điều khoản bảo hiểm bổ sung và đã đóng phí bảo hiểm).
- 3. Người điều khiển xe không có Giấy phép lái xe hoặc Giấy phép lái xe không phù hợp đối với loại xe ô tô bắt buộc phải có Giấy phép lái xe. Trường hợp người điều khiển xe bị tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe có thời hạn hoặc không thời hạn thì được coi là không có Giấy phép lái xe.
- 4. Người điều khiển xe trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu hoặc khí thở, sử dụng ma túy và chất kích thích bị cấm theo quy định của pháp luật.
- 5. Xe đi vào đường cấm, khu vực cấm, đường ngược chiều, lùi trên đường cao tốc, rẽ, quay đầu tại nơi bị cấm, vượt đèn đỏ hoặc không chấp hành theo hiệu lệnh của người điều khiển giao thông, xe đi đêm không có thiết bị chiếu sáng theo quy định.
- 6. Đua xe (hợp pháp hoặc trái phép); xe được bảo hiểm dùng để kéo xe khác không tuân thủ quy định của pháp luật.
- 7. Xe chở các chất nổ, chất gây cháy, chở hàng trái phép theo quy định của pháp luật.
- 8. Tổn thất xảy ra ngoài lãnh thổ nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam (trừ khi có thỏa thuận khác).
- 9. Tổn thất xảy ra trong những trường hợp: Chiến tranh, khủng bố.
- 10. Tổn thất do hao mòn tự nhiên hoặc do bản chất vốn có của tài sản, giảm giá trị thương mại, hỏng hóc do khuyết tật hoặc hỏng hóc thêm do sửa chữa, trong quá trình sửa chữa (bao gồm cả cháy thử);
- 11. Tổn thất của động cơ khi xe hoạt động trong khu vực bị ngập nước (trừ trường hợp bên mua bảo hiểm có nhu cầu tham gia bảo hiểm điều khoản bảo hiểm bổ sung và đã đóng phí bảo hiểm).
- 12. Tổn thất tài trọng hoặc quá số lượng người từ 50% trở lên (không bao gồm trẻ em dưới 07 tuổi) theo quy định trên giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (đối với xe chở hàng căn cứ vào tải trọng, xe chở người căn cứ vào số người chở trên xe, đối với xe vửa chở người vừa chở hàng căn cứ vào tải trọng hoặc số người chở trên xe);
- 17. Tổn thất các thiết bị lắp thêm trên xe ngoài các thiết bị của nhà sản xuất đã lắp ráp (không gồm các thiết bị mang tính chất bảo vệ cho xe: hệ thống bảo động, cản trước, cản sau) và tổn thất về xe ô tô do các thiết bị lắp thêm trên xe ngoài các thiết bị của nhà sản xuất đã lắp ráp gây ra trừ các thiết bị lắp thêm theo quy định (trừ trường hợp bên mua bảo hiểm có nhu cầu tham gia bảo hiểm điều khoản bảo hiểm bổ sung và đã đóng phí bảo hiểm).

Điều 3. Số tiền bảo hiểm và giá trị bảo hiểm (giá thị trường)

- 1. Số tiền bảo hiểm là số tiền mà chủ xe yêu cầu PJICO bảo hiểm cho xe của mình và được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm/Hợp đồng bảo hiểm và không lớn hơn giá thị trường của xe.
 - 2. Chủ xe có thể thỏa thuận tham gia bảo hiểm bằng hoặc thấp hơn giá trị thị trường của xe.
 - 3. PJICO xác định giá trị của xe tham gia bảo hiểm cụ thể như sau:
 - 3.1. Đối với xe mới (100%), giá trị của xe là giá bán xe do các hãng sản xuất trong nước công bố tại thị trường Việt Nam, hoặc giá xe nhập khẩu đã bao gồm tất cả các loại thuế theo quy định của Nhà nước.
 - 3.2. Đối với xe ô tô đã qua sử dụng, giá trị của xe là giá xe mua bán trên thị trường của xe cùng chủng loại (cùng hãng sản xuất, mẫu xe, dung tích xi lanh, năm sản xuất).
- Thời gian đã qua sử dụng của xe được tính như sau:
- Thời gian sử dụng xe là khoảng thời gian tính từ tháng đăng ký lần đầu tại Việt Nam đến tháng giao kết hợp đồng bảo hiểm. Đối với xe nhập khẩu đã qua sử dụng ở nước ngoài, thì thời gian sử dụng tính từ tháng một của năm sản xuất đến tháng giao kết hợp đồng bảo hiểm.
- b) Thời gian đã sử dụng của xe được tính như sau:
- Từ năm đăng ký lần đầu (xe sản xuất tại Việt Nam) hoặc số năm tính theo năm sản xuất ghi trên Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (đối với xe nhập khẩu) đến năm tham gia bảo hiểm tính theo năm.

Điều 4. Bồi thường

- 1. Bồi thường tổn thất bộ phận
- 1. Bồi thường tổn thất bộ phận:
- 1.1. PJICO chịu trách nhiệm thanh toán chi phí thực tế hợp lý để sửa chữa, thay thế (trường hợp không thể sửa chữa được) bộ phận hoặc trả bằng tiền cho chủ xe để bù đắp tổn thất thuộc phạm vi bảo hiểm trên cơ sở xác định được chi phí hợp lý để sửa chữa, khắc phục tổn thất có thể phải trả sau khi áp dụng mức khấu trừ (nếu có).
- 1.2. Cách xác định số tiền bồi thường:

- a. Trường hợp xe được bảo hiểm dưới giá trị, số tiền bồi thường sẽ được tính theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm và giá thị trường của xe tại thời điểm giao kết hợp đồng;
- b. Trường hợp xe được bảo hiểm bằng hoặc trên giá trị, số tiền bồi thường bằng chi phí hợp lý để phục hồi, sửa chữa xe bị tổn thất. Cách xác định chi phí hợp lý cho bộ phận hư hỏng phải thay thế mới được tính bằng chi phí thay thế thực tế trừ đi số tiền khấu hao (trừ trường hợp có thỏa thuận bảo hiểm bổ sung bồi thường không áp dụng khấu hao thay mới), cụ thể như sau:
 - Xe sử dụng dưới 3 năm: khấu hao 0%
 - Xe sử dụng từ 3 đến dưới 6 năm: khấu hao 15% giá trị bộ phận thay mới.
 - Xe sử dụng từ 6 năm đến dưới 10 năm: khấu hao 25% giá trị bộ phận thay mới.
 - Xe sử dụng từ 10 năm đến dưới 15 năm: khấu hao 35% giá trị bộ phận thay mới.
 - Xe sử dụng từ 15 năm trở lên: khấu hao 50% giá trị bộ phận thay mới.
- 1.3. PJICO bồi thường chi phí sơn lại toàn bộ xe nếu trên 50% diện tích sơn của xe bị hư hỏng do tổn thất và theo nguyên tắc tính bồi thường quy định tại mục 1.2a, 1.2b Điều 13 Quy tắc này.
- 2. Bồi thường tổn thất toàn bộ
- 2.1. PJICO bồi thường tổn thất toàn bộ trong trường hợp xe bị thiệt hại trên 75% giá thị trường của tài sản được bảo hiểm; hoặc chi phí sửa chữa thiệt hại bằng hoặc trên 75% giá thị trường của tài sản được bảo hiểm tại thời điểm nơi xảy ra tổn thất và mức độ thiệt hại thực tế.
- 2.2. PJICO có trách nhiệm bồi thường tổn thất toàn bộ xe bị mất trộm, mất cướp khi có kết luận của cơ quan công an đình chỉ điều tra hoặc đình chỉ khởi tố hình sự liên quan đến mất trộm, mất cướp của chính chiếc xe đó.
- 2.3. Số tiền bồi thường tổn thất toàn bộ bằng giá thị trường của tài sản được bảo hiểm tại thời điểm nơi xảy ra tổn thất và mức độ thiệt hại thực tế của xe trước khi xảy ra tổn thất cùng chủng loại và thông số kỹ thuật và không vượt quá số tiền ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc Hợp đồng bảo hiểm.
- 3. Thu hồi tài sản sau bồi thường
- Khi PJICO đã bồi thường tổn thất bộ phận hoặc toàn bộ xe thì bộ phận hư hỏng hoặc toàn bộ xe đó thuộc quyền sở hữu của PJICO, cụ thể:
- 3.1. Đối với trường hợp bồi thường thay mới bộ phận, PJICO sẽ thu hồi bộ phận hư hỏng đã được trả tiền bồi thường thay mới (kể cả trường hợp trừ khấu hao).
- 3.2. Đối với trường hợp bồi thường tổn thất toàn bộ, sau khi PJICO đã thay thế hoặc trả tiền bồi thường, PJICO có quyền thu hồi tài sản bị thiệt hại. Trường hợp tham gia bảo hiểm dưới giá trị thì PJICO thu hồi phần giá trị tương đương theo tỷ lệ tham gia bảo hiểm. Trường hợp chủ xe có yêu cầu nhận lại chiếc xe bị tổn thất toàn bộ, PJICO sẽ giảm số tiền bồi thường tổn thất toàn bộ tương đương giá trị thu hồi chiếc xe bị tổn thất theo định giá của PJICO.
- 3.3. Đối với trường hợp bồi thường xe bị mất trộm, mất cướp sau đó tìm được xe bị mất trộm, mất cướp thì PJICO được quyền sở hữu toàn bộ chiếc xe đó.

Điều 5. Mức khấu trừ

Mức khấu trừ là số tiền được ấn định trên Giấy chứng nhận bảo hiểm và Hợp đồng bảo hiểm mà người được bảo hiểm phải tự gánh chịu trong mỗi và mọi vụ tổn thất bộ phận của xe tham gia bảo hiểm vật chất xe tại PJICO.

Điều 6. Giảm trừ bồi thường

- 1. PJICO thực hiện giảm mức bồi thường theo tỷ lệ trong một số trường hợp sau đây:
 - 1.1. Giảm 10% số tiền bồi thường trong các trường hợp sau:
 - a. Chủ xe không gửi Thông báo tổn thất (bằng văn bản) cho PJICO trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày xảy ra tổn thất (trừ trường hợp bất khả kháng hoặc đã được PJICO giám định thiệt hại trong thời gian này);
 - b. Chủ xe không thực hiện đầy đủ các biện pháp cứu chữa, hạn chế thiệt hại về người và tài sản, bảo vệ hiện trường tổn thất trừ trường hợp di chuyển để đảm bảo an toàn hoặc phải thi hành theo yêu cầu của cơ quan chức năng. Chủ xe cơ giới/Lái xe không thông báo ngay cho cơ quan công an hoặc chính quyền địa phương nơi gần nhất; không thông báo ngay cho PJICO.
 - 1.2. Giảm 25% số tiền bồi thường trong các trường hợp sau:
 - a. Chủ xe tự ý di chuyển, tự ý tháo gỡ hoặc sửa chữa tài sản khi chưa có ý kiến chấp thuận của PJICO (trừ trường hợp cần thiết để đảm bảo an toàn, để phòng hạn chế thiệt hại về người và tài sản hoặc phải thi hành theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền);
 - b. Chủ xe vượt quá tốc độ cho phép và có kết luận bằng văn bản của cơ quan chức năng xác định vượt quá từ 20% trở lên;
 - 1.3. Giảm 50% đến 100% số tiền bồi thường trong các trường hợp sau:
 - a. Chủ xe không bảo lưu quyền khiếu nại và chuyển quyền đòi người thứ ba cho PJICO kèm theo toàn bộ hồ sơ, các căn cứ, tài liệu cần thiết, không hợp tác với PJICO để đòi lại người thứ ba hoặc tự động thỏa thuận bồi thường với người thứ ba gây thiệt hại cho PJICO;
 - b. Chủ xe không trung thực trong việc cung cấp các thông tin, tài liệu, chứng từ trong hồ sơ bồi thường;
 - 1.4. Giảm số tiền bồi thường tương ứng với tỷ lệ % chở quá trọng tải, số người (từ trên 20% đến dưới 50%) theo quy định trong Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.
 - 1.5. Giảm số tiền bồi thường theo tỷ lệ giữa số phí thực nộp và số phí phải nộp theo quy định trong trường hợp:
 - a. Chủ xe kê khai giấy yêu cầu bảo hiểm sai (không đúng mục đích sử dụng của xe) làm thu thiếu phí bảo hiểm so với quy định;
 - b. Chủ xe không thông báo cho PJICO trong trường hợp có sự gia tăng mức độ rủi ro bảo hiểm để bổ sung phí bảo hiểm (như chuyển đổi mục đích sử dụng, hoán cải, nâng cấp làm tăng giá xe).
- Khi chủ xe bị giảm trừ số tiền bồi thường theo nhiều tỷ lệ khác nhau cho các hành vi vi phạm khác nhau, PJICO sẽ lựa chọn áp dụng duy nhất một loại giảm trừ số tiền bồi thường theo tỷ lệ cao nhất.

Chương trình bảo hiểm này là sản phẩm bảo hiểm của PJICO được phân phối tại Mitoo